

BÀI ĐÃ LÀM

1. A	2. A	3. B	4. A	5. A	6. B	7. B	8. A	9. C	10. B
11. A									

A. This person is talking about the life of the South African leader Nelson Mandela. When did these events happen? Listen and write the years. (CD4)

(Taken from <https://english-practice.net/>)

1. He was born. _____
2. He joined the ANC. _____
3. He became deputy president of the ANC. _____
4. He was sentenced to life in prison. _____
5. He was released from prison. _____
6. He became State President. _____
7. He retired. _____



A: Người này đang nói về cuộc đời của nhà lãnh đạo Nam Phi Nelson Mandela. Những sự kiện này xảy ra khi nào? Nghe và viết năm tháng. (CD4)

Chat



1. 1918

Câu hỏi: Anh ấy được sinh ra. _____

Thông tin: Nelson Mandela, the first African president to South Africa, was born in 1918.

Tạm dịch: Nelson Mandela, tổng thống châu Phi đầu tiên đến Nam Phi, sinh năm 1918.

Do đó, **1918** là đáp án hợp lý.

***Note:**

- African/'æfrikən/ (adj) thuộc Châu phi, người Châu phi
- president/'prezɪdənt/ (n) hiệu trưởng (trường học..),hiệu trưởng (trường học..),

2. 1942

Câu hỏi: Anh ấy đã gia nhập ANC. _____

Thông tin: In 1942, he started his political life by joining an organization called the ANC.

Tạm dịch: Năm 1942, ông bắt đầu cuộc đời chính trị của mình bằng cách tham gia một tổ chức có tên là ANC.

Do đó, **1942** là đáp án hợp lý.

***Note:**

- political/pə'litɪkl/ (adj) về chính trị, về chính phủ, về những việc công cộng nói chung

3. 1952

Câu hỏi: Ông trở thành phó chủ tịch của ANC. _____

Thông tin: Mandela became deputy president of the ANC in 1952.

Tạm dịch: Mandela trở thành phó chủ tịch ANC vào năm 1952.

Do đó, **1952** là đáp án hợp lý.

***Note:**

- deputy /'deɪdʒuːti/ (n) (trong danh từ ghép) phó

4. 1964

Câu hỏi: Anh ta bị kết án tù chung thân. _____

Thông tin: During the early 1960s, the government began watching Mandela carefully, and he was soon arrested. He was sentenced to life in prison in 1964.

Tạm dịch: Vào đầu những năm 1960, chính phủ bắt đầu theo dõi Mandela một cách cẩn thận, và ông sớm bị bắt. Ông bị kết án tù chung thân vào năm 1964.

Do đó, **1964** là đáp án hợp lý.

5. 1990

Câu hỏi: Anh ta đã được ra tù. _____

Thông tin: He was not released from prison until 1990.

Tạm dịch: Ông mới được ra tù cho đến năm 1990.

Do đó, **1990** là đáp án hợp lí.

***Note:**

- release /rɪˈliːs/ (v) tha, thả, phóng thích

6. 1994

Câu hỏi: Ông trở thành Chủ tịch nước. _____

Thông tin: In 1994, he became the first democratically elected State President of South Africa.

Tạm dịch: Năm 1994, ông trở thành Tổng thống đầu tiên được bầu một cách dân chủ của Nam Phi.

Do đó, **1994** là đáp án hợp lí.

***Note:**

- democratically /,deməˈkrætɪkli/ (adv) một cách dân chủ

- elect /ɪˈlekt/ (v) bầu, bình chọn

7. 1999

Câu hỏi: Anh ấy đã nghỉ hưu. _____

Thông tin: He remained president until he retired in 1999.

Tạm dịch: Ông vẫn giữ chức tổng thống cho đến khi nghỉ hưu vào năm 1999.

Do đó, **1999** là đáp án hợp lí.

***Note:**

- remain /rɪˈmeɪn/ (v) vẫn, hoàn cảnh như cũ

- retire /rɪˈtaɪər/ (v) thôi việc, nghỉ việc; về hưu

Bài dịch

Nelson Mandela, tổng thống châu Phi đầu tiên đến Nam Phi, sinh năm 1918. Cả quá trình học tiểu học và trung học của ông đều diễn ra tại các trường học do một nhà thờ điều hành. Cha anh là trợ lý cho một tù trưởng quan trọng của châu Phi, và khi còn nhỏ, Nelson thường giúp đỡ cha mình. Trong khi lắng nghe mọi người nói với cảnh sát trưởng về các vấn đề của họ, Mandela quyết định muốn trở thành một luật sư để có thể giúp đỡ người dân của mình trong cuộc đấu tranh giành tự do của họ.

Sau khi tốt nghiệp trung học, anh học lấy bằng cử nhân luật. Năm 1942, ông bắt đầu cuộc đời chính trị của mình bằng cách tham gia một tổ chức có tên là ANC. "ANC" là viết tắt của Đại hội Quốc gia Châu Phi. Trong vài năm sau đó, ông và các thành viên khác của tổ chức đã làm việc chăm chỉ, và ANC đã trở thành một phong trào quốc gia mạnh mẽ. Nó đã đấu tranh chống lại luật của chính phủ Nam Phi, bởi vì những luật này đã gây khó khăn cho cuộc sống của người da đen. Mặc dù phần lớn dân số của đất nước là người da trắng, năm tất cả quyền lực lại là người da trắng. ANC khuyến khích người dân chống lại chính phủ mà

Mandela trở thành phó chủ tịch ANC vào năm 1952. Hiện ông là một nhà lãnh đạo quan trọng của người da đen Nam Phi. Với tư cách là một luật sư, anh đã giúp đỡ những người dân nghèo ở lại mảnh đất nơi họ sinh sống, thay vì buộc phải chuyển đến những khu vực mà chính phủ muốn họ sinh sống. Ông cũng đấu tranh chống lại các luật quy định rằng người da đen và da trắng không được sống trong cùng khu vực hoặc học cùng trường.

Vào đầu những năm 1960, chính phủ bắt đầu theo dõi Mandela một cách cẩn thận, và ông sớm bị bắt. Ông bị kết án tù chung thân vào năm 1964. Ông mới được ra tù cho đến năm 1990. Ngay cả khi ở trong tù, ông đã truyền cảm hứng cho mọi người ở đất nước của mình và những người khác trên toàn thế giới.

Sau khi được trả tự do, Mandela tiếp tục cố gắng đạt được những mục tiêu mà ông đã đặt ra gần bốn mươi năm trước đó. Năm 1994, ông trở thành Tổng thống đầu tiên được bầu một cách dân chủ của Nam Phi. Ông vẫn giữ chức tổng thống cho đến khi nghỉ hưu vào năm 1999. Ngày nay, thế giới tưởng nhớ ông như một anh hùng được biết đến nhiều nhất và được yêu thích nhất của Nam Phi.

B. Listen again. Are these statements true or false? Check the correct answer. (CD4)

(Taken from <https://english-practice.net/>)



B: Lắng nghe một lần nữa. Những câu này đúng hay sai? Kiểm tra đáp án đúng. (CD4)

Transcript:

Nelson Mandela, the first African president to South Africa, was born in 1918. Both his elementary and high school education took place at schools run by a church. His father was an assistant to an important African chief, and as a young boy, Nelson often helped his father. While he listened to people telling the chief about their problems, Mandela decided he wanted to become a lawyer so that he could help his people with their struggle for freedom.

After high school, he studied for a bachelor's degree in law. In 1942, he started his political life by joining an organization called the ANC.

"ANC" stands for African National Congress. Over the next few years, he and other members of the organization worked hard, and the ANC became a powerful national movement. It fought against the laws of the South African government, because these laws made life difficult for

black people. Even though most of the country's population was black, the people who ran the government and had all of the power were white. The ANC encouraged people to resist the government in a peaceful and non-violent way.

Mandela became deputy president of the ANC in 1952. He was now an important leader of black South Africans. As a lawyer, he helped poor people stay on the land where they lived, instead of being forced to move to areas where the government wanted them to live. He also fought against laws that said that black and white people could not live in the same areas or go to the same schools.

During the early 1960s, the government began watching Mandela carefully, and he was soon arrested. He was sentenced to life in prison in 1964. He was not released from prison until 1990. Even while he was in prison, he inspired people in his own country and others all over the world.

After he was released, Mandela continued to try to achieve the goals he had set almost forty years earlier. In 1994, he became the first democratically elected State President of South Africa. He remained president until he retired in 1999. Today, the world remembers him as South Africa's best known and best loved hero.

Câu 1. Mandela's father was an assistant to a chief.

- A. True
- B. False
- C.
- D.

Đúng! A

[222511]

1 Bình luận

Câu hỏi: Cha của Mandela từng là trợ lý của một lãnh tụ.

- A. Đúng
- B. Sai

Thông tin: His father was an assistant to an important African chief, and as a young boy, Nelson often helped his father.

Tạm dịch: Cha anh là trợ lý cho một lãnh tụ quan trọng của châu Phi, và khi còn nhỏ, Nelson thường giúp đỡ cha mình.

Do đó, A là đáp án hợp lý.

***Note:**

- assistant/ə'sistənt/ (n) người giúp đỡ, người phụ tá



Viết bình luận



Nguyễn Lê Trang e ko nghe được bài nghe ạ

Trả lời

Chat



Câu 2. Mandela studied law.

- A. True
- B. False
- C.
- D.

Đúng! A

[222512]

Bình luận

Câu hỏi: Mandela học luật.

- A. Đúng
- B. Sai

Thông tin: After high school, he studied for a bachelor's degree in law.

Tạm dịch: Sau khi tốt nghiệp trung học, anh học lấy bằng cử nhân luật.

Do đó, A là đáp án hợp lý.

***Note:**

- bachelor /'bætʃlə/ (n) người có bằng cử nhân

- degree/di'grɪ:/ (n) bằng cấp



Viết bình luận

Câu 3. The ANC encouraged people to be violent.

- A. True
- B. False
- C.
- D.

Chọn A - B

[222513]

Bình luận

Câu hỏi: ANC khuyến khích mọi người bạo lực.

A. Đúng B. Sai

Thông tin: The ANC encouraged people to resist the government in a peaceful and non-violent way.

Tạm dịch: ANC khuyến khích người dân chống lại chính phủ một cách hòa bình và bất bạo động.

Do đó, **B** là đáp án hợp lý

N

Viết bình luận

Câu 4. Mandela helped poor people stay on the land where they lived.

A. True

B. False

C.

D.

Đúng! A

[222514]

Bình luận

Câu hỏi: Mandela đã giúp đỡ những người dân nghèo bám trụ trên mảnh đất nơi họ sinh sống.

A. Đúng B. Sai

Thông tin: As a lawyer, he helped poor people stay on the land where they lived, instead of being forced to move to areas where the government wanted them to live.

Tạm dịch: Với tư cách là một luật sư, anh đã giúp đỡ những người dân nghèo ở lại mảnh đất nơi họ sinh sống, thay vì buộc phải chuyển đến những khu vực mà chính phủ muốn họ sinh sống.

Do đó, **A** là đáp án hợp lý.

***Note:**

- be forced to do something: bị bắt phải làm gì

- force somebody/yourself to do something: bắt, buộc ai làm gì

N

Viết bình luận

Chat

X

Câu 5. Even while he was in prison, he inspired people.

A. True

B. False

C.

D.

Đúng! A

[222515]

Bình luận

Câu hỏi: Ngay cả khi đang ở trong tù, anh ấy đã truyền cảm hứng cho mọi người.

A. Đúng B. Sai

Thông tin: Even while he was in prison, he inspired people in his own country and others all over the world.

Tạm dịch: Ngay cả khi ở trong tù, ông đã truyền cảm hứng cho mọi người ở đất nước của mình và những người khác trên toàn thế giới.

Do đó, **A** là đáp án hợp lý.

***Note:**

- inspire /in'spaɪə/ (v) truyền (cảm hứng, ý nghĩ...); truyền cảm hứng cho (ai), gây cảm hứng cho (ai)

N

Viết bình luận

Câu 6. As soon as he was released from prison, he retired.

A. True

B. False

C.

D.

Chọn A - B

[222516]

Bình luận

Câu hỏi: Ngay sau khi ra tù, anh ta đã nghỉ hưu.

A. Đúng B. Sai

Thông tin: After he was released, Mandela continued to try to achieve the goals he had set almost forty years earlier. In 1994, he became the first democratically elected State President of South Africa. He remained president until he retired in 1999.

Tạm dịch: Sau khi được trả tự do, Mandela tiếp tục cố gắng đạt được những mục tiêu mà ông đã đặt ra gần bốn mươi năm trước đó. Năm 1994, ông trở thành Tổng thống đầu tiên được bầu một cách dân chủ của Nam Phi. Ông vẫn giữ chức tổng thống cho đến khi nghỉ hưu vào năm 1999.

Do đó, **B** là đáp án hợp lý.

***Note:**

- democratically /,demə'krætikli/ (adv) một cách dân chủ

- elect /i'lekt/ (v) bầu, bình chọn

N Viết bình luận

C. Listen to the recording about Ho Chi Minh president and choose the correct answer. (CD5)

(Adapted from <https://www.vidypedia.com/>)



C: Nghe đoạn ghi âm về chủ tịch Hồ Chí Minh và chọn câu trả lời đúng. (CD5)

Dịch bài

Chat



Hồ Chí Minh, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1890, mất ngày 2 tháng 9 năm 1969, ông 79 tuổi, còn được gọi là "Bác Hồ" hoặc đơn giản là "Bác", là một nhà cách mạng và chính trị gia Bắc Việt. Ông từng là Thủ tướng Chính phủ Bắc Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1955 và Chủ tịch nước từ năm 1945 đến năm 1969. Về mặt tư tưởng là người theo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, ông từng là Chủ tịch kiêm Bí thư thứ nhất của Đảng Công nhân Việt Nam.

Hồ Chí Minh đã lãnh đạo phong trào đấu tranh giành độc lập của Việt Minh từ năm 1941 trở đi, thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (miền Bắc Việt Nam) vào năm 1945 và đánh bại Liên hiệp Pháp năm 1954 trong trận Điện Biên Phủ, kết thúc Chiến tranh Đông Dương lần thứ nhất. Ông là một nhân vật chủ chốt trong Quân đội Nhân dân Việt Nam và Việt Cộng trong Chiến tranh Việt Nam, kéo dài từ năm 1955 đến năm 1975. Miền Bắc Việt Nam chiến thắng và được thống nhất với Cộng hòa Miền Nam Việt Nam vào năm 1976. Sài Gòn, thủ đô cũ của miền Nam Việt Nam, được đổi tên thành Thành phố Hồ Chí Minh để vinh danh ông. Hồ chính thức từ chức vào năm 1965 vì vấn đề sức khỏe và qua đời vào năm 1969.

Cuộc đời của Hồ Chí Minh trước khi lên cầm quyền ở Việt Nam rất mơ hồ. Ông được biết là đã sử dụng từ 50 đến 200 bút danh. Sự ra đời của ông là chủ đề của cuộc tranh luận học thuật. Ít nhất bốn tiểu sử chính thức hiện có khác nhau về tên, ngày tháng, địa điểm và các dữ kiện khó khác trong khi tiểu sử không chính thức còn khác nhau nhiều hơn.

Ngoài vai trò là một chính trị gia, Hồ còn là một nhà văn, một nhà thơ và một nhà báo. Ông đã viết một số cuốn sách, bài báo và thơ bằng tiếng Pháp, tiếng Trung và tiếng Việt.

Transcript:

Ho Chi Minh, born 19 May 1890 died 2 September 1969, he was 79, also known as "Uncle Ho" or simply "Uncle", was a North Vietnamese revolutionary and politician. He served as Prime Minister of North Vietnam from 1945 to 1955 and President from 1945 to 1969. Ideologically a Marxist–Leninist, he served as Chairman and First Secretary of the Workers' Party of Vietnam.

Ho Chi Minh led the Viet Minh independence movement from 1941 onward, establishing the Communist-ruled Democratic Republic of Vietnam (North Vietnam) in 1945 and defeating the French Union in 1954 at the Battle of Dien Bien Phu, ending the First Indochina War. He was a key figure in the People's Army of Vietnam and the Viet Cong during the Vietnam War, which lasted from 1955 to 1975. North Vietnam was victorious and was reunified with the Republic of South Vietnam in 1976. Saigon, the former capital of South Vietnam, was renamed Ho Chi Minh City in his honor. Ho officially stepped down from power in 1965 due to health problems and died in 1969.

Ho Chi Minh's life before he came to power in Vietnam is ambiguous. He is known to have used between 50 to 200 pseudonyms. His birth is subject to academic debate. At least four existing official biographies vary on names, dates, places and other hard facts while unofficial biographies vary even more widely.

Aside from being a politician, Ho was also a writer, a poet and a journalist. He wrote several books, articles and poems in French, Chinese and Vietnamese.

Câu 7. Uncle Ho was a North Vietnamese revolutionary and _____.

A. lawyer

B. politician

C. entrepreneur

D.

Chọn A - B

[222517]

Bình luận

Câu hỏi: Bác Hồ là một nhà cách mạng Bắc Việt và _____.

A. luật sư B. chính trị gia C. doanh nhân

Thông tin: Ho Chi Minh, born 19 May 1890 died 2 September 1969, he was 79, also known as "Uncle Ho" or simply "Uncle", was a North Vietnamese revolutionary and politician.

Tạm dịch: Hồ Chí Minh, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1890, mất ngày 2 tháng 9 năm 1969, ông 79 tuổi, còn được gọi là "Bác Hồ" hoặc đơn giản là "Bác", là một nhà cách mạng và chính trị gia Bắc Việt.

Do đó, B là đáp án hợp lí.

***Note:**

- revolutionary/,revəˈluːʃnəri/ (adj) cách mạng, (thuộc) cách mạng chính trị

- politician/,pəˈlɪtʃn/ (n) nhà chính trị; chính khách; người say mê chính trị

N

Viết bình luận

Câu 8. Ho Chi Minh led the Viet Minh independence movement from _____.

A. 1941

B. 1945

C. 1954

D.

Đúng! A

[222518]

Bình luận

Câu hỏi: Hồ Chí Minh đã lãnh đạo phong trào độc lập của Việt Minh từ ngày _____.

A. 1941 B. 1945 C. 1954

Thông tin: Ho Chi Minh led the Viet Minh independence movement from 1941 onward, establishing the Communist-ruled Democratic Republic of Vietnam (North Vietnam) in 1945.

Chat

X

Tạm dịch: Hồ Chí Minh đã lãnh đạo phong trào đấu tranh giành độc lập của Việt Minh từ năm 1941 trở đi, thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (miền Bắc Việt Nam) vào năm 1945.

Do đó, A là đáp án hợp lí.

***Note:**

- independence/,ɪndɪˈpendəns/ (n) sự độc lập; nền độc lập

- onward/ˈɒnwəd/ (adj) về phía trước, tiến lên, hướng tới

N

Viết bình luận

Câu 9. North Vietnam was victorious and was _____ with the Republic of South Vietnam in 1976.

A. separated

B. renovated

C. reunified

D.

Chọn A - C

[222519]

Bình luận

Câu hỏi: Miền Bắc Việt Nam chiến thắng và được _____ với Cộng hòa Miền Nam Việt Nam vào năm 1976.

A. separate /ˈseprət/ (adj) khác nhau, riêng biệt, độc lập, riêng lẻ, tồn tại riêng rẽ

B. renovate /ˈrenəˌveɪt/ (v) nâng cấp, cải tiến, đổi mới, sửa chữa lại, hồi phục lại (một toà nhà..)

C. reunify /riːˈjuːniˌfaɪ/ (v) thống nhất lại, hợp nhất lại

Thông tin: North Vietnam was victorious and was reunified with the Republic of South Vietnam in 1976.

Tạm dịch: Miền Bắc Việt Nam chiến thắng và được thống nhất với Cộng hòa Miền Nam Việt Nam vào năm 1976.

Do đó, C là đáp án hợp lí.

***Note:**

- victorious/vɪkˈtɔːriəs/ (adj) chiến thắng, khải hoàn

N

Viết bình luận

Câu 10. The former capital of South Vietnam was _____.

- A. Dien Bien Phu
- B. Sai Gon
- C. Ho Chi Minh
- D.

Chọn A - B

[222520]

Bình luận

Câu hỏi: Thủ đô trước đây của miền Nam Việt Nam là _____.

- A. Điện Biên Phủ
- B. Sài Gòn
- C. Hồ Chí Minh

Thông tin: Saigon, the former capital of South Vietnam, was renamed Ho Chi Minh City in his honor.

Tạm dịch: Sài Gòn, thủ đô cũ của miền Nam. Việt Nam, được đổi tên thành Thành phố Hồ Chí Minh để vinh danh ông. Do đó, B là đáp án hợp lý.

N Viêt bình luận

Câu 11. Apart from being a politician, he was also a writer, a poet and a _____.

- A. journalist
- B. linguist
- C. physicist
- D.

Đúng! A

[222521]

Bình luận

Câu hỏi: Ngoài là một chính trị gia, ông còn là một nhà văn, một nhà thơ và một _____.

- A. nhà báo
- B. nhà ngôn ngữ học
- C. nhà vật lý

Thông tin: Aside from being a politician, Ho was also a writer, a poet and a journalist. He wrote sev

Chat

X

and Vietnamese.

Tạm dịch: Ngoài vai trò là một chính trị gia, Hồ còn là một nhà văn, một nhà thơ và một nhà báo. Ông đã viết một số cuốn sách, bài báo và thơ bằng tiếng Pháp, tiếng Trung và tiếng Việt. Do đó, A là đáp án hợp lý.

N Viêt bình luận

D. You are going to hear a writer talking about fame. Listen and answer the questions. (CD6)

(Taken from Listening for IELTS, Fiona Tomlinson)

How has fame changed? List **THREE** ways from below.

- a. The public now know almost everything about famous people.
- b. Famous people have lost their mystery.
- c. More people are famous nowadays.
- d. Fame is more short-lived.
- e. Talent is irrelevant in becoming famous.



keys: a, c, d

Câu hỏi: Sự nổi tiếng đã thay đổi như thế nào? Liệt kê BA cách từ bên dưới.

- a. Công chúng bây giờ hầu như biết tất cả mọi thứ về những người nổi tiếng.
- b. Những người nổi tiếng đã mất đi sự bí ẩn.

- c. Ngày nay nhiều người nổi tiếng hơn.
- d. Sự nổi tiếng tồn tại trong thời gian ngắn hơn.
- e. Tài năng không liên quan đến việc trở nên nổi tiếng.

Thông tin: Well, famous people are everywhere and although we know nearly all there is to know about these people - their lives are splashed all over magazines and television - they've retained their mystery.

Tạm dịch: Chà, những người nổi tiếng ở khắp mọi nơi và mặc dù chúng ta biết gần như tất cả những gì cần biết về những người này - cuộc sống của họ bị tung lên khắp các tạp chí và truyền hình (-> **A đúng**) - họ vẫn giữ được bí ẩn của mình (-> **B sai**)

Thông tin:

It's true that there are more celebrities around than ever before. This is because people became famous for only a short time. Andy Warhol once famously said, 'In the future, everyone will be famous for fifteen minutes', and I think there's some truth in that. One day a person is famous and the next they are forgotten.

Tạm dịch:

Đúng là có nhiều người nổi tiếng xung quanh hơn bao giờ hết (-> **C đúng**) Điều này là do mọi người trở nên nổi tiếng chỉ trong một thời gian ngắn. Andy Warhol đã từng nói nổi tiếng, 'Trong tương lai, mọi người sẽ nổi tiếng trong mười lăm phút', và tôi nghĩ rằng có một số sự thật trong đó. Một ngày nào đó một người nổi tiếng và ngày tiếp theo họ bị lãng quên. (-> **D đúng**)

Thông tin: This also highlights another characteristic of fame: in the past people became famous because of something they had done, or because of their talent. Nowadays these things aren't necessary. I personally think this is a great pity.

Tạm dịch: Điều này cũng làm nổi bật một đặc điểm khác của sự nổi tiếng: trong quá khứ mọi người trở nên nổi tiếng vì điều gì đó họ đã làm, hoặc vì tài năng của họ. Ngày nay những thứ này không cần thiết. Cá nhân tôi cho rằng đây là một điều đáng tiếc lớn.

Thông tin: in the past people became famous because of something they had done, or because of their talent.

Tạm dịch: trong quá khứ mọi người trở nên nổi tiếng vì điều gì đó họ đã làm, hoặc vì tài năng của họ. (-> **E sai**)

=> **A, C, D đúng**

Dịch bài

Người phỏng vấn: Vì vậy, chúng tôi có Phyllis Bailey ở đây để nói chuyện với chúng tôi về sự nổi tiếng. Cuốn sách mới của cô ấy, *Nổi tiếng với Mười lăm phút* sẽ ra mắt vào thứ Hai. Vì vậy, Phyllis, chào mừng. Bạn nghĩ sự nổi tiếng có ý nghĩa gì đối với chúng ta những ngày này?

Phyllis: Chà, những người nổi tiếng ở khắp mọi nơi và mặc dù chúng ta biết gần như tất cả những gì cần biết về những người này - cuộc sống của họ được tung lên khắp các tạp chí và truyền hình - họ vẫn giữ được bí ẩn của mình. Công chúng luôn mong muốn tìm hiểu thêm về họ và điều này thúc đẩy các tay săn ảnh chụp ảnh họ. Đúng là có nhiều người nổi tiếng xung quanh hơn bao giờ hết, nhưng số lượng những người nổi tiếng thực sự quan trọng có lẽ không thay đổi nhiều. Điều này là do mọi người trở nên nổi tiếng chỉ trong một thời gian ngắn. Andy Warhol đã từng nói nổi tiếng, 'Trong tương lai, mọi người sẽ nổi tiếng trong mười lăm phút', và tôi nghĩ rằng có một số sự thật trong đó. Một ngày nào đó một người nổi tiếng và ngày tiếp theo họ bị lãng quên. Lấy ví dụ như thí sinh của các chương trình truyền hình thực tế. Có lẽ sau sáu tháng, chúng tôi không bao giờ gặp lại họ nữa. Điều này cũng làm nổi bật một đặc điểm khác của sự nổi tiếng: trong quá khứ mọi người trở nên nổi tiếng vì điều gì đó họ đã làm, hoặc vì tài năng của họ. Ngày nay những thứ này không cần thiết. Cá nhân tôi cho rằng đây là một điều đáng tiếc lớn.

Người phỏng vấn: Bây giờ sự nổi tiếng có đặc biệt có lợi không?

Phyllis: Chúng ta hãy nhìn vào những người chiến thắng và thất bại khi nói đến sự nổi tiếng. Nhiều người nghĩ rằng những người nổi tiếng là kẻ thất bại trong thế giới truyền thông mới này, nhưng điều đó không nhất thiết phải như vậy. Lấy ví dụ, diễn viên và nữ diễn viên. Họ thường phàn nàn về việc thiếu sự riêng tư, nhưng sự riêng tư là có thể. Có rất nhiều người nổi tiếng không liên tục xuất hiện trên báo chí. Nhiều khi họ phàn nàn, họ đuổi theo công khai và sau đó đổ lỗi cho các phương tiện truyền thông. Trên thực tế, các tay săn ảnh, những người chụp ảnh những người giàu có và nổi tiếng, thường bị coi là những nhân vật bị ghét vì điều này. Cuối cùng, họ trở nên tồi tệ hơn nhiều, bởi vì họ quá không thích bởi công chúng và những người nổi tiếng. Nhưng trên thực tế, họ đang làm cho những người nổi tiếng và những người quản lý của họ trở nên giàu có hơn. Trên thực tế, vì sự sùng bái nổi tiếng ngày nay, chúng ta có thể thấy các giám đốc điều hành truyền thông kiếm được nhiều tiền hơn và những người nổi tiếng ký kết các hợp đồng trị giá hàng triệu bảng Anh. Và ai trả tiền cho việc này? Vâng, tất cả chúng ta. Giá vé rạp chiếu phim và buổi hòa nhạc đã tăng và giá DVD đắt hơn bao giờ hết. Những ngày này, buôn bán kiếm được nhiều tiền nhờ người nổi tiếng. Và mặc dù chúng ta đang trả tiền cho nó, phần thưởng chỉ dành cho một nhóm nhỏ ưu tú - những người chơi lớn, ngôi sao và giám đốc điều hành, nhưng họ bỏ lỡ rất nhiều tài năng sáng tạo trong ngành, giống như những người viết kịch bản phim. Họ vẫn ở mức lương như mười năm trước. Các giám đốc điều hành chắc chắn gặp khó khăn trong việc quản lý khách hàng của họ, nhưng họ được khen thưởng xứng đáng khi làm như vậy. Tôi nghĩ rằng những phần thưởng này nên được lan truyền một cách công bằng hơn.

Người phỏng vấn: Làm thế nào điều này có thể được thực hiện? Bạn có phải ...?

Chat

X

TAILIEUONTHI.NET